TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:47 /2019/QĐST - HNGĐ	*Th- ờng Tín, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2019/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1993

HKTT: thôn Lưu Xá, xã Quất Động, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988

HKTT: thôn Lưu Xá, xã Quất Động, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2019/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung là Nguyễn Minh Thiện, sinh ngày 29/01/2017. Chị M, anh L thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh Thiện cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị M có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị M tự nguyện nộp 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2015/0007133 ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại chị M 150.000 (*(một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội
- VKSND huyện
- Chi cục Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- L- u hồ sơ

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung